

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP
CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 10

Số: 128/SD10 - TCKT

"V/v: Giải trình chênh lệch các chỉ tiêu
Tại báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2022

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
Quý Cổ đông

Căn cứ:

- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ Việt Nam;

- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty cổ phần Sông Đà 10 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam.

Nay Công ty cổ phần Sông Đà 10 (Mã chứng khoán SDT) xin gửi tới quý Sở bản giải trình các chỉ tiêu có sự chênh lệch tại báo cáo kiểm toán năm 2021 của Công ty thuộc các trường hợp như sau:

A. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 thay đổi từ 10% so với năm 2020; và lợi nhuận sau thuế năm 2021 tại Báo cáo hợp nhất bị lỗ (Thông tư 96/2020/TT-BTC: Điều 14, Mục 4, Khoản a;b)

1. Chỉ tiêu thay đổi so với cùng kỳ: Đơn vị tính (Đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Chênh lệch	Tỷ lệ tăng, giảm (%)
A	B	1	2	3=1-2	4
I	Báo cáo tài chính riêng				
1	Tổng doanh thu	1.006.869.691.882	879.474.604.485	127.395.087.397	14,49%
2	Tổng chi phí	998.518.486.872	852.919.278.643	145.599.208.229	17,07%
3	Lợi nhuận trước thuế	8.351.205.010	26.555.325.842	-18.204.120.832	-68,55%
4	Lợi nhuận sau thuế	1.331.290.876	6.318.388.360	-4.987.097.484	-78,93%
II	Báo cáo tài chính hợp nhất				
1	Tổng doanh thu	1.081.732.832.063	968.801.011.402	112.931.820.661	11,66%
2	Tổng chi phí	1.087.496.150.277	955.233.827.097	132.262.323.180	13,85%
3	Lợi nhuận trước thuế	-5.763.318.214	13.567.184.305	-19.330.502.519	-142,48%
4	Lợi nhuận sau thuế	-14.265.455.974	-4.474.556.487	-9.790.899.487	-218,81%

2. Nguyên nhân

2.1) Báo cáo tài chính riêng: Lợi nhuận sau thuế năm 2021 giảm 4,987 tỷ, mức giảm 78,93% so với năm 2020 do:

a) Giá cả vật liệu xây dựng năm 2021 tăng so với năm 2020 (tỷ trọng giá vốn hàng bán/Doanh thu năm 2021 tăng 4% so với năm 2020) theo đó làm giảm lợi nhuận của Công ty.

b) Mức độ tăng chi phí năm 2021 lớn hơn mức độ tăng doanh thu, do công trình thi công của Công ty chủ yếu tại nước CHDCND Lào, hơn nữa do dịch bệnh Covid 19 vẫn tiếp tục ảnh hưởng và kéo dài nên việc di chuyển nhân lực, vật lực, chi phí cách ly y tế của Công ty tăng so với dự kiến.

c) Một số hạng mục công trình bị xuất toán giá trị khi quyết toán: Công trình Huội Quảng 2,211 tỷ.

d) Năm 2021 Công ty trích dự phòng khoản đầu tư vào Công ty con (CTCP thủy điện Nậm He) số tiền 7,411 tỷ đồng.

2.2) Báo cáo tài chính hợp nhất

Lợi nhuận trước và sau thuế thu nhập doanh nghiệp thay đổi từ 10% so với cùng kỳ và bị lỗ do:

- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ giảm so với năm 2020 như đã phân tích tại mục (2.1)

- Tại các công ty con:

+ Hoạt động xây lắp tại Công ty TNHH MTV Sông Đà 10.1: Tỷ trọng giá vốn hàng bán/doanh thu năm 2021 tăng 24,74% so với năm 2020 nguyên nhân do: Các công trình kết thúc thi công cùng lúc, việc tính toán và xác định lại giá trị phải thu với Chủ đầu tư tại một số hạng mục bị giảm so với các tính toán trước đây, cụ thể: Tại Công trình thủy điện Đăkmi2: Giá trị thép chồng nối không được Chủ đầu tư thanh toán là 1,5 tỷ đồng và giá trị bê tông lẹm (bê tông kết cấu, bê tông phun vẩy) không thu được, theo đó Công ty lỗ 2,77 tỷ đồng.

+ Do quyết toán Công trình Đồng Nai 5 bị xuất toán dẫn đến lỗ 7,872 tỷ đồng.

Theo đó lợi nhuận sau thuế của các công ty con năm 2021 lỗ thêm 10,960 tỷ đồng, mức lỗ tăng 109,54% so với năm 2020 (Năm 2021 lỗ 20,966 tỷ/năm 2020 lỗ 10,006 tỷ).

B. Lợi nhuận sau thuế năm 2021 tại Báo cáo tài chính riêng chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên (Thông tư 96/2020/TT-BTC: Điều 14, Mục 4, Khoản c)

- Số trước kiểm toán: 7.704.852.466 đồng
- Số sau kiểm toán: 1.331.290.876, đồng
- Chênh lệch giảm: 6.373.561.590, đồng, mức giảm 82,72%

Nguyên nhân: (i) Công ty trích bổ sung dự phòng khoản đầu tư vào Công ty con (CTCP thủy điện Nậm He) số tiền 7.411.118.128 tỷ đồng và (ii) Giảm 1.037.556.538



đồng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp do điều chỉnh (i), theo đó lợi nhuận năm 2021 của Công ty giảm.

Trên đây là bản giải trình của Công ty cổ phần Sông Đà 10 về việc chênh lệch các chỉ tiêu tại báo cáo kiểm toán năm 2021.

Kính đề nghị Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội công bố thông tin đến các nhà đầu tư.

Công ty cổ phần Sông Đà 10 xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu SD10; TCKT

gld



K/T TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Đình Tú

